

Số: 196 /BC-KHCN

Bắc Giang, ngày 28 tháng 12 năm 2012

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2012, nhiệm vụ công tác năm 2013

(Phục vụ Hội nghị giao ban khối Kinh tế đánh giá công tác năm 2012)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2012

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tham mưu

Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã chủ trì tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 70/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 "*Quy định mức chi kinh phí đối với các đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*"; Quyết định số 332/2012/QĐ-UBND ngày 10/10/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang "*Quy định quản lý về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, nhãn hàng hóa đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang*"; Kế hoạch số 2304/KH-UBND ngày 04/10/2012 của UBND tỉnh "*Thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 (giai đoạn 2012-2015)*". Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng KH&CN tỉnh Bắc Giang ban hành Quyết định số 1557/QĐ-HĐ ngày 29/10/2012 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

2. Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN

2.1. Các dự án cấp nhà nước

Quản lý 11 dự án KH&CN cấp Nhà nước thực hiện năm 2012. Các dự án đã góp phần giải quyết các vấn đề cấp bách của tỉnh, đem lại giá trị sản xuất cao. Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh trình Bộ KH&CN triển khai 07 dự án KH&CN cấp nhà nước thực hiện từ năm 2013 với kinh phí trên 10 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương. Tổ chức kiểm tra 8 dự án, kết quả đạt tiến độ. Tổ chức Hội đồng nghiệm thu cơ sở 5 dự án, kết quả 3 dự án đạt loại khá, 2 dự án đạt yêu cầu.

2.2. Các đề tài, dự án cấp tỉnh; mô hình, đề tài cấp cơ sở

Có 11 đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, 01 đề tài được tuyển chọn (chiếm tỷ lệ 10%). Đến nay các đề tài, dự án được triển khai đúng quy định của UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã phê duyệt danh mục 05 đề tài, dự án đợt 1 năm 2013. Sở KH&CN đã tổ chức tuyển chọn 01 dự án (chiếm tỷ lệ 20%). Kết quả xét duyệt thuyết minh các đề tài, dự án đạt yêu cầu.

Tổ chức các Hội đồng KH&CN nghiệm thu 23 đề tài, dự án cấp tỉnh, kết quả 04 đề tài, dự án đạt loại xuất sắc, 14 đề tài, dự án đạt loại khá, 05 đề tài, dự án đạt yêu cầu, được công bố trên tạp chí KH&CN và Website của Sở. Kiểm tra tiến độ 86 lượt đề tài, dự án. Thông qua kiểm tra đã đôn đốc, nhắc nhở cơ quan chủ trì, đến nay không còn đề tài, dự án chậm tiến độ.

Giám đốc Sở KH&CN phê duyệt 69 mô hình, đề tài, dự án KH&CN cấp cơ sở cho các ngành, các huyện, thành phố triển khai. Tổ chức kiểm tra tiến độ 100% các nhiệm vụ. Hầu hết các mô hình, đề tài, dự án do các huyện, thành phố chủ trì đã có lồng ghép với các nguồn kinh phí khác để thực hiện.

3. Lĩnh vực quản lý công nghệ và an toàn bức xạ hạt nhân

Thẩm tra công nghệ 01 dự án đầu tư, kết quả đạt yêu cầu. Tổ chức kiểm tra hoạt động KH&CN tại 10 doanh nghiệp. Triển khai kế hoạch thử nghiệm công nghệ mới trong sản xuất gạch, ngói và lò đốt rác thải sinh hoạt trình Chủ tịch UBND tỉnh cho

phép áp dụng trên địa bàn tỉnh. Thẩm tra, cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN cho CTCP Giống cây trồng Bắc Giang. Tổ chức kiểm tra 06 cơ sở sử dụng thiết bị X-quang trong y tế. Hướng dẫn việc khai báo và thủ tục đăng ký để cấp phép sử dụng thiết bị X-quang trong y tế cho 5 thiết bị. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 42/46 cơ sở X-quang được cấp phép, đạt 91%.

4. Hoạt động sở hữu trí tuệ, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật

Hướng dẫn 15 doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa. Thực hiện các thủ tục đăng ký bảo hộ ở nước ngoài đối với sản phẩm vải thiều Lục Ngạn và gà đồi Yên Thế. Đến nay đã có 13 sản phẩm, hàng hóa của tỉnh được hỗ trợ xây dựng thương hiệu, 350 văn bằng được bảo hộ về nhãn hiệu hàng hóa; 60 văn bằng được bảo hộ về kiểu dáng công nghiệp, 01 văn bằng về giải pháp hữu ích.

5. Hoạt động Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng

Kiểm tra đo lường, chất lượng hàng hoá trên thị trường phát hiện 125/231 mẫu hàng hóa sai phạm về định lượng, nhãn hàng hóa và chất lượng, chiếm 54,1%. Kiểm tra 662 cột xăng dầu. Khảo sát 26 mẫu test nhanh về chất lượng xăng dầu đều đạt yêu cầu. Hướng dẫn 06 doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở. Tiếp nhận 05 bản công bố sản phẩm hợp chuẩn của doanh nghiệp; hỗ trợ 07 doanh nghiệp đăng ký áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Xuất bản 10 số bản tin Thông báo về hàng rào kỹ thuật trong thương mại. Kiểm định 10.667 phương tiện đo, kiểm nghiệm 539 mẫu hàng hóa, phát hiện 02 mẫu mỹ chính giả.

6. Hoạt động thông tin KH&CN

Biên tập, xuất bản 4.200 ấn phẩm Thông tin KH&CN, 8.400 chuyên san KH&CN nông thôn miền núi, 1.000 cuốn Quy trình khoa học kỹ thuật, 10.000 cuốn lịch KH&CN. Phối hợp thực hiện được 12 chuyên mục trên Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; 24 chuyên trang trên Báo Bắc Giang. Nhân rộng mô hình 46 điểm cung cấp thông tin KH&CN từ tỉnh đến xã tại 10 huyện, thành phố.

7. Hoạt động thanh tra

Thanh tra 30 cơ sở kinh doanh hàng đóng gói sẵn. Thanh tra đo lường trong sử dụng đồng hồ tính cước taximet 53 xe tại 4 cơ sở. Kết quả không có vi phạm. Thanh tra 115 cửa hàng kinh doanh xăng dầu, phát hiện 6 cửa hàng vi phạm, xử phạt hành chính 68,5 triệu đồng. Thanh tra 01 đề tài đã kết thúc thời gian thực hiện. Thanh tra diện rộng chuyên đề về khí dầu mỏ hóa lỏng, xăng dầu tại 40 cửa hàng, xử phạt vi phạm hành chính 02 cửa hàng 24 triệu đồng. Kiểm tra đột xuất Công ty TNHH một thành viên thực phẩm Gia Thái, xử phạt hành chính vi phạm quy định về hàng đóng gói sẵn 5 triệu đồng. Giải quyết 01 đơn thư khiếu nại tố cáo.

8. Tăng cường tiềm lực KH&CN

Trụ sở làm việc và các máy móc thiết bị của Trung tâm Tin học và Thông tin KH&CN đã bàn giao đưa vào sử dụng. Trụ sở làm việc của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ KH&CN đang được đẩy nhanh tiến độ thi công. Đầu tư các trang thiết bị hiện đại cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn- Đo lường- Chất lượng. Cử 11 cán bộ của Sở theo học các khóa đào tạo thạc sỹ, 03 cán bộ học cao cấp lý luận chính trị; 58 lượt cán bộ tham gia các khóa tập huấn nghiệp vụ để tăng cường nguồn nhân lực về KH&CN.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công tác quản lý nhà nước về KH&CN được tăng cường hơn, trong đó tập trung việc tham mưu ban hành văn bản quản lý về KH&CN; công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng hoạt động hiệu quả hơn trước. Các đề tài, dự án đã tạo ra vùng sản xuất hàng hóa tập trung kích thích sự phát triển kinh tế xã hội trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

2. Khó khăn, tồn tại

Có một số đề tài, dự án thực hiện chưa đúng tiến độ. Số lượng các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến còn hạn chế. Thiếu cán bộ chuyên trách theo dõi hoạt động KH&CN ở các huyện. Ngân sách cho sự nghiệp KH&CN có tăng song chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đầu tư cho công tác quản lý nhà nước về KH&CN còn gặp khó khăn. Cơ chế quản lý tài chính chậm được đổi mới. Việc hình thành các cánh đồng mẫu lớn, khu nông nghiệp công nghệ cao, những vùng sản xuất tập trung còn hạn chế. Tốc độ đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp còn chậm. Chưa có nhiều nhiệm vụ KH&CN có tính chất đột phá để giải quyết những vấn đề lớn, bức thiết của tỉnh

III. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2013

Sở KH&CN đăng ký trình HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản Quy định về việc hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng và chuyển giao tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; sửa đổi, bổ sung Quyết định số 69/2010/QĐ-UBND ngày 23/6/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Quy định tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh. Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại giai đoạn 2011-2015 của tỉnh Bắc Giang; Dự án Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa các doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, định hướng đến năm 2020; Đề án hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến năm 2020.

Tăng cường hoạt động thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư. Rà soát các nguồn phóng xạ ngoài tầm kiểm soát; xây dựng phòng phóng xạ tự nhiên của tỉnh. Tăng cường kiểm tra trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Hỗ trợ doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn. Duy trì hoạt động quản lý bên ngoài đối với chỉ dẫn địa lý “Vải thiều Lục Ngạn” và nhãn hiệu chứng nhận “Gà đồi Yên Thế”. Xuất bản bản tin thông báo về TBT. Thanh tra chuyên đề hàng đóng gói sẵn theo định lượng; an toàn bức xạ hạt nhân; hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN tại huyện, ngành; tiêu chuẩn đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đề xuất danh mục các đề tài, dự án KH&CN để tổ chức thực hiện theo quy định. Tổ chức hội nghị giao ban KH&CN, kiểm tra hoạt động KH&CN cấp cơ sở. Thẩm định cấp Giấy phép cho doanh nghiệp KH&CN. Phát hành 6 số tạp chí KH&CN; xuất bản Lịch KH&CN năm 2014. Sản xuất các chuyên mục về KH&CN. Xây dựng sàn giao dịch công nghệ thiết bị ảo. Tham gia chợ Công nghệ và Thiết bị do Bộ KH&CN tổ chức. Duy trì thực hiện tốt các mô hình để ứng dụng, nhân rộng tiến bộ KH&CN. Tổ chức tập huấn chuyển giao KH&CN trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo đánh giá những kết quả chủ yếu đã đạt được trong hoạt động KH&CN năm 2012, phương hướng nhiệm vụ năm 2013 của Sở KH&CN./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, KHTC.

Bản điện tử:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- vinhktbg@gmail.com;
- thinhpv@bacgiang.gov.vn;
- huenh@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng KHTC, VP Sở.



Nguyễn Đức Kiên